

Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước

Thủ tục	Thủ tục kiểm soát thanh toán vốn chi phí quản lý dự án đầu tư của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước
Trình tự thực hiện	+ Chủ đầu tư gửi hồ sơ, tài liệu đến Kho bạc Nhà nước. + Kho bạc Nhà nước kiểm tra nếu hồ sơ, tài liệu đã đầy đủ hợp lệ KBNN làm thủ tục thanh toán cho chủ đầu tư.
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: I. Hồ sơ tài liệu để trích chuyển kinh phí QLDA vào TKTG được thực hiện khi dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm, hồ sơ làm căn cứ để trích chuyển kinh phí QLDA vào TKTG + Quyết định phê duyệt dự toán chi phí QLDA năm (bản chính); + Dự toán thu Quản lý dự án năm 20...(bản chính); + Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; + Giấy rút vốn đầu tư. II. Hồ sơ kiểm soát chi phí quản lý dự án - Tài liệu cơ sở của dự án (tài liệu gửi 1 lần): Những loại tài liệu gửi một lần (bao gồm cả trường hợp bổ sung, điều chỉnh), phải là bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính của chủ đầu tư. + Dự toán chi phí Quản lý dự án được duyệt; - Hồ sơ gửi khi tạm ứng (đối với các khoản chi được tạm ứng): + Ủy nhiệm chi (chi từ tài khoản tiền gửi); Giấy rút vốn đầu tư (chi từ tài khoản cấp phát); + Bảng kê chứng từ thanh toán (đối với các khoản chi nhỏ lẻ không có hợp đồng) hoặc hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ (đối với trường hợp khoản chi phải có hợp đồng). + Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định + Hợp đồng mua bán, sửa chữa, xây dựng. - Hồ sơ gửi khi thanh toán: + Ủy nhiệm chi (chi từ tài khoản tiền gửi); Giấy rút vốn đầu tư (chi từ tài khoản cấp phát); + Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (thanh toán tạm ứng); + Bảng kê chứng từ thanh toán có chữ ký của thủ trưởng, kế toán trưởng Ban quản lý dự án; + Tùy theo từng nội dung chi, khách hàng giao dịch gửi các hồ sơ, chứng từ liên quan đến khoản chi (ví dụ: chi thanh toán cá nhân, chi mua hàng hóa, dịch vụ, công tác phí, tổ chức các hội nghị, hội thảo...) * Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	I. Thời gian kiểm soát để trích chuyển kinh phí QLDA vào TKTG: 03 ngày làm việc. II. Thời gian kiểm soát chi phí quản lý dự án -nsbp; Đối với các khoản tạm ứng: thời hạn xử lý trong một ngày làm việc. - Trường hợp thanh toán các khoản chi có hồ sơ đơn giản: thời hạn xử lý trong một ngày làm việc. -nsbp; Trường hợp thanh toán khoản chi có hồ sơ phức tạp: thời hạn xử lý là 02 ngày làm việc. -nsbp; Trường hợp thanh toán tạm ứng: thời hạn xử lý tối đa là 03 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Kho bạc Nhà nước cấp Huyện + Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Kho bạc Nhà nước cấp

	Huyện
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Chấp nhận thanh toán.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>+ Giấy rút vốn đầu tư theo mẫu số C3-01/NS ban hành tại Quyết định số 759/QĐ-BTC ngày 16/04/2013 về việc đính chính Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)</p> <p>+ Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư phụ lục 05 ban hành tại Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước</p> <p>+ Bảng kê chứng từ thanh toán ban hành tại Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước;</p> <p>+ Quyết định phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án năm theo mẫu 01/QĐ-QLDA hoặc mẫu 02/QĐ-QLDA tại Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ; nbsp; nbsp; nbsp;</p> <p>+ Dự toán thu quản lý dự án năm 20... theo mẫu 02/DT – QLDA tại Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ.</p>
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<p>- nbsp; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11;</p> <p>- Nghị định của Chính phủ: số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình,</p> <p>- Thông tư số 10/2011/TT-BTC ngày 26/01/2011 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước;</p> <p>- Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;</p> <p>- Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước;</p> <p>- Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)</p> <p>- Quyết định số 759/QĐ-BTC ngày 16/04/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS).</p>

nbsp;